

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày 21 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hay.

Ông Nguyễn Văn Thơm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST- HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với:

- **Bị cáo: Nguyễn Văn H** - sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1 xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn lớp: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị T (đều đã chết), bố, mẹ bị cáo sinh được 03 người con, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Lương Thị L (đã ly thân), có 1 con sinh năm 2013.

Tiền sự: Ngày 25/9/2020 bị Công an xã Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Tiền án: Tháng 11/2018 TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2020.

Nhân thân: Tháng 9/2014 TAND thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016.

Bị cáo hiện nay là đối tượng nghiện ma túy đang bị Công an xã Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, quản lý giáo dục.

Tạm giữ từ ngày 03/10/2020 đến ngày 06/10/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1. Anh Lê Văn H - sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, thành phố, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn N – sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1. Anh Nguyễn Văn L – sinh năm 1965. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 1 xã Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Văn H – sinh năm 1986.

3. Chị Nguyễn Thị S – sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn Đà Trung, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23giờ ngày 28/9/2020, Nguyễn Văn H, đi bộ từ thôn 1, xã Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa đến xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tìm xem có nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản, khi đi đến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng của gia đình chị Nguyễn Thị S, anh Lê Văn H, thôn Minh Thiện, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, quan sát thấy có lán trông coi vật liệu xây dựng không có ai trông coi, khóa cửa bên ngoài. H tìm xung quanh lán thì thấy có một cái vét (bàn cào) bằng sắt, H đã sử dụng cán vét để bẻ khóa vào bên trong lán lấy đi một máy hàn nhãn hiệu Ecopower – WS200 của anh Lê Văn H và một xe đạp địa hình nhãn hiệu Makea của anh Trần Văn N đang để trong lán, sau khi lấy được tài sản H để máy hàn lên xe đạp và đạp xe về nhà, khi về gần tới nhà thấy ông Nguyễn Văn L, ở cùng thôn đang ngồi chơi ở sân nhà, H đã gọi ông L hỏi “có mua máy hàn không”, do đang có nhu cầu sử dụng ông L đồng ý và hỏi mua xe đạp. H đồng ý bán xe đạp và máy hàn cho ông L với giá 550.000đ.

Đến ngày 03/10/2020 Nguyễn Văn H đến Công an thành phố Sầm Sơn xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 03/10/2020 Cơ quan điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã thu giữ tại nhà ông Nguyễn Văn L, ở thôn 1, xã Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa 01 máy hàn nhãn hiệu Ecopower -WS200, mã số 160D150704642 màu vàng cam có phích cắm màu đen dài 2,2m máy đã qua sử dụng; 01 dây hàn màu đen dài 5m phần đầu có gắn que hàn; 01 dây điện màu đen dài 01m; 01 xe đạp địa hình nhãn hiệu Makea màu xanh- đen- trắng đã qua sử dụng.

Theo báo cáo của anh Trần Văn N và anh Lê Văn H, chiếc xe đạp của anh N mua tháng 8/2019 với giá 3.700.000đ, trị giá tài sản còn lại khoảng 2.000.000đ, chiếc máy hàn của anh H mua năm 2017 với giá 3.400.000đ, giá trị tài sản còn lại khoảng 1.700.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 61/KL-HĐĐG ngày 06/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Sầm Sơn, kết

luận: 01 máy hàn hiệu Ecopawer-WS200 mã số 160D50704642 màu vàng cam có phích cắm màu đen dài 2,2m; 01 dây hàn màu đen dài 5m, phần đầu có que hàn; 01 dây điện màu đen dài 1m có giá trị 1.700.000đ; 01 xe đạp địa hình nhãn hiệu Makea màu xanh đen trắng, phần yên xe đã bị bong tróc, phần tay trái bị gãy có giá trị 500.000đ. Tổng tài sản Nguyễn Văn H trộm cắp trị giá là 2.200.000đ

Về vật chứng của vụ án: - 01 chiếc máy hàn nhãn hiệu Ecopawer - WS200, mã số 160D150704642 màu vàng cam có phích cắm màu đen dài 2,2m máy đã qua sử dụng; 01 dây hàn màu đen dài 5,0m phần đầu có gắn que hàn; 01 dây điện màu đen dài 01m. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Văn H.

- Chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Makea màu xanh-đen-trắng, phần yên xe đã bị bong tróc, phần tay trái bị gãy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn N. Sau khi nhận lại tài sản anh H và anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- 01 chiếc điều cày bằng nửa chân điều bằng kim loại sáng màu; 01 bàn cào bằng kim loại cán bị cong vênh móp méo biến dạng; 01 khóa đã hỏng nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 đôi dép màu đen xanh có ghi dòng chữ ZUYAQI màu đỏ; 01 quần đùi màu xanh nước biển nhãn hiệu LI-NING; 01 áo phông cổ tròn màu đen trắng đã qua sử dụng, hiện đang được bảo quản theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 01/CTr-VKS.SS ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Nguyễn Văn H, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn H, mức án từ 09 đến 12 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 03/10/2020 đến ngày 06/10/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc máy hàn nhãn hiệu Ecopawer - WS200, mã số 160D150704642 màu vàng cam có phích cắm màu đen dài 2,2m máy đã qua sử dụng; 01 dây hàn màu đen dài 5,0m phần đầu có gắn que hàn; 01 dây điện màu đen dài 01m. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Văn H và đã trả lại cho anh N 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Makea màu xanh, đen, trắng, phần yên xe đã bị bong tróc, phần tay trái bị gãy. Sau khi nhận lại tài sản anh H và anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Đối với số tiền 550.000đ do bị cáo H bán máy hàn và xe đạp cho anh L, anh L không yêu cầu bị cáo khắc phục nên miễn xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điều cày bằng nửa, chân điều bằng kim loại sáng màu; 01 bàn cào bằng kim loại cán bị cong vênh móp méo biến dạng; 01 khóa đã hỏng nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 đôi dép màu đen xanh có ghi dòng chữ ZUYAQI màu đỏ; 01 quần đùi màu xanh nước biển nhãn hiệu LI - NING; 01 áo phông cổ tròn màu đen trắng đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố

Sầm Sơn và CQCSĐT Công an thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về phần thủ tục tố tụng:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án:* Do không có tiền tiêu sai cá nhân nên vào hồi 23 giờ ngày 28 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn H , đã đột nhập vào lán trại của nhà anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị S , ở Thôn Minh Thiện, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, trộm cắp 01 máy hàn nhãn hiệu Ecopawer - WS200, mã số 160D150704642 màu vàng cam có phích cắm màu đen dài 2,2m máy đã qua sử dụng; 01 dây hàn màu đen dài 5,0m phần đầu có gắn que hàn; 01 dây điện màu đen dài 01m và 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Makea màu xanh, đen, trắng. Qua định giá tài sản trị giá 2.200.000đ.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 BLHS, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng do lười nhác lao động, là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn dân cư nên cần phải có đường lối xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. *Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo là đối tượng đang có tiền sự, tiền án và hiện nay là đối tượng nghiện ma túy đang bị Công an xã Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa, quản lý giáo dục. Bị cáo không lấy đó là bài học kinh nghiệm để rèn luyện bản thân trở thành người làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1

điều 52 BLHS. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp được đã được Cơ quan Điều tra khắc phục trả lại cho người bị hại, sau khi phạm tội ra đầu thú. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS, nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm cho bị cáo một hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết. Như vậy, mới đủ tác dụng, giáo dục răn đe bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc máy hàn nhãn hiệu Ecopower-wS200, mã số 160D150704642 màu vàng cam có phích cắm màu đen dài 2,2m máy đã qua sử dụng; 01 dây hàn màu đen dài 5,0m phần đầu có gắn que hàn; 01 dây điện màu đen dài 01m. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Văn Hưng và đã trả lại cho anh N, 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Makea màu xanh, đen, trắng, phần yên đã xe bị bong tróc, phần tay trái bị gãy. Sau khi nhận lại tài sản anh Hưng và anh Nhân không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Đối với số tiền 550.000đ do bị cáo H bán máy hàn và xe đạp cho anh Long, anh Long không yêu cầu bị cáo khắc phục nên miễn xét.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về án phí và xử lý vật chứng*: Cần xem xét và xử lý theo quy định của theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

- Điều 61; Điều 65; Điều 331; Điều 333; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Nguyễn Văn H, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Hòa, 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 03/10/2020 đến ngày 06/10/2020.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điều cày bằng nứa, chân điều bằng kim loại sáng màu; 01 bàn cào bằng kim loại cán bị cong vênh móp méo biến dạng; 01 khóa đã hỏng nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 đôi dép màu đen xanh có ghi dòng chữ ZUYAQI màu đỏ; 01 quần đùi màu xanh nước biển nhãn hiệu LI-NING; 01 áo phông cổ tròn màu đen trắng đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng số 07/BBVC-CCTHA ngày 10/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự

thành phố Sầm Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn H, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại UBND phường, xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thuyền

